HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2026/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 86/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 120/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Xét Tờ trình số 235/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 135/BC-BVHXH ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ đặc thù đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người trên địa bàn thành phố Đồng Nai, bao gồm:

- Nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam và người dưới 18 tuổi đi cùng;

- Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam và người dưới 18 tuổi đi cùng;

- Nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là người nước ngoài bị mua bán tại Việt Nam.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ cho nạn nhân bị mua bán.

Điều 2. Nội dung, mức chi hỗ trợ; kinh phí thực hiện

1. Chi hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng

a) Chi hỗ trợ tiền ăn trong thời gian lưu trú tạm thời tại các đơn vị tiếp nhận, giải cứu trước khi được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân mức 120.000 đồng/người/ngày. Thời gian hỗ trợ được tính theo thời gian thực tế được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải cứu.

b) Nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam khi trở về nơi cư trú nếu có nhu cầu học nghề thì được hỗ trợ một lần chi phí học nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng với mức 4.000.000 đồng/người/khóa học.

c) Chi hỗ trợ một lần tiền trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân là công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam trở về nơi cư trú bằng một lần mức lương tối thiểu vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân.

d) Chi hỗ trợ tiền ăn trong thời gian đi đường trong quá trình trở về nơi cư trú mức 120.000 đồng/người/ngày.

2. Các khoản chi hỗ trợ khác

Thực hiện theo Thông tư số 120/2026/TT-BTC quy định nội dung, mức chi cho công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và người dưới 18 tuổi đi cùng quy định tại Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người.

3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 11 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 34/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân và công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2026.

Ký bởi: Huỳnh Ngọc Kim Mai

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- TAND, VKSND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Tôn Ngọc Hạnh